

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY TNHH MTV KHAI TRÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI THỦY NGUYÊN
MST:0200165520

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 47/BC-TLTN

Thủy Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO

Chế độ tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp
(Kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp.

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động là: Làm việc gì được xếp lương và trả lương theo công việc đó; giữ chức vụ gì thì xếp lương, trả lương, phụ cấp chức vụ hoặc phụ cấp trách nhiệm theo cấp bậc chức vụ đó. Trên cơ sở tiêu chuẩn, cấp bậc kỹ thuật; tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên.

Về tiền thưởng căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ (danh hiệu bình xét cá nhân 6 tháng hoặc cả năm) để quy định mức khen thưởng cho từng cấp danh hiệu.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, đối với người quản lý:

Tiền lương của người quản lý gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý có khống chế mức lương tối đa. Tiền lương đối với người quản lý được xác định theo năm tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do công ty tự xây dựng và trình Ủy ban thành phố phê duyệt. Hàng tháng người quản lý được tạm ứng bằng 80% của tiền lương tạm tính, số còn lại được quyết toán vào cuối năm.

Về tiền thưởng: Xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành.

b) Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2017 theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về tiền lương.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 13.500.000.000 đồng



- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1.515.000.000 đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp như phần a nêu trên.

2. Biểu báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017
I	Hạng công ty được xếp			II	II
II	Tiền lương của người lao động				
1	Lao động	Người	195	165	204
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	4.500	5.164	5.500
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	10.530	10.463	13.500
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	2.106	1.774	2.193
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	5.400	6.180	6.400
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	6
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	22	21,86	21,3
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.121	1.312	1.515
4	Mức lương bình quân				
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	110	164	195
6	Tiền thưởng, thu nhập				
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	23,8	23,542	23,8

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Lưu: VT.

